

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 214/2025/TLST-HN ngày 03 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 31/10/1968;

Căn cước công dân số 079068023XXX cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: 359/1/7 L, phường N (trước là Phường X, Quận 3), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Trần Thị L, sinh ngày 05/07/1969;

Căn cước công dân số 079169005XXX cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: 359/1/7 L, phường N (trước là Phường X, Quận 3), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 97/88, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20 tháng 10 năm 1988.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 05 con chung là Nguyễn Thị Ly L sinh năm 1989; Nguyễn Thị Ngọc L sinh năm 1991; Nguyễn Thị Thùy L sinh năm 1997; Nguyễn Ngọc Minh T sinh năm 2000; Nguyễn Ngọc Minh H sinh năm 2007. Các con chung đã thành niên.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011968 ngày 28/8/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị L đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Nhiêu Lộc;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN



Nguyễn Hồng Anh